

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Công khai dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trình HĐND tỉnh**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND tỉnh Quảng Ngãi công khai số liệu dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trình HĐND tỉnh; công khai thuyết minh dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trình HĐND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, như sau:

**I. Nguyên tắc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025**

**1. Nguyên tắc chung:** Dự toán thu, chi năm 2025 sau khi sáp nhập tỉnh được Trung ương giao theo nguyên tắc cộng số học từng tỉnh tại Quyết định số 1390/QĐ-TTg và số 1391/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ. Để đảm bảo dự toán thu chi theo nguyên tắc Trung ương đã giao nêu trên và đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm 2025 thì việc giao dự toán năm 2025 đối với tỉnh Quảng Ngãi cần phải tiếp tục thực hiện theo dự toán của 02 tỉnh trước khi sáp xếp.

Riêng đối với tỷ lệ phân trăm phân chia cho ngân sách địa phương đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo Quyết định số 1390/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ thì tỉnh Quảng Ngãi được hưởng 100%; do đó, sẽ giảm số bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương tương ứng với số đã điều tiết của tỉnh Quảng Ngãi (*trước sáp xếp*) với số tiền 1.130 tỷ đồng.

**2. Nguyên tắc giao dự toán các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (*không bao gồm chi đầu tư phát triển*)**

Thực hiện trên cơ sở cộng dồn nguyên trạng dự toán của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tương ứng đã được HĐND tỉnh Quảng Ngãi (*trước sáp xếp*) và HĐND tỉnh Kon Tum (*trước đây*) giao.

Giao dự toán đối với phần nhiệm vụ của cấp huyện (*trước đây*) chuyển về cấp tỉnh.

### 3. Nguyên tắc giao dự toán cấp xã

Tiếp tục giao dự toán thu chi ngân sách cấp xã trên cơ sở Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi *(trước sắp xếp)* và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Kon Tum *(trước đây)*.

## II. Về dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025

a) Dự toán thu cân đối NSNN trên địa bàn: 37.160 tỷ đồng *(gồm: tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) 32.160 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum (trước đây) 5.000 tỷ đồng)*, trong đó:

- Thu nội địa 24.240 tỷ đồng *(gồm: tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) 19.560 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum (trước đây) 4.680 tỷ đồng)*.

- Thu thuế từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu: 12.920 tỷ đồng *(gồm: tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) 12.600 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum (trước đây) 320 tỷ đồng)*.

b) Tổng thu ngân sách địa phương: 30.801 tỷ đồng *(gồm: tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) 19.011 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum (trước đây) 11.790 tỷ đồng)*, trong đó:

- Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 23.393 tỷ đồng, tăng so với Trung ương giao là 1.390 triệu đồng *(gồm: 1.130 tỷ đồng do Trung ương điều chỉnh tỷ lệ điều tiết 7% khoản thu của tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) từ ngân sách Trung ương về ngân sách tỉnh Quảng Ngãi và 260 tỷ đồng kinh phí các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi trước sắp xếp giao tăng so với Nghị quyết của HĐND tỉnh và được xác định tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi (trước sắp xếp))*.

- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 7.400 tỷ đồng, gồm: (1) *Thu bổ sung cân đối tỉnh Kon Tum (trước đây): 4.252 tỷ đồng, giảm 1.130 tỷ đồng do tăng tỷ lệ điều tiết nêu trên;* (2) *Thu bổ sung có mục tiêu: 3.148 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi (trước khi sắp xếp) 1.193 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum (trước đây) 1.955 tỷ đồng)*.

- Thu vay vốn để bù đắp bội chi (tỉnh Kon Tum trước đây): 7,4 tỷ đồng.

- Thu từ chuyển nguồn CCTL năm trước chuyển sang (tỉnh Kon Tum trước đây): 0,7 tỷ đồng.

## III. Phân bổ chi ngân sách địa phương: 30.801 tỷ đồng

a) Chi cân đối ngân sách địa phương: 27.637 tỷ đồng (tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 17.802 tỷ đồng và tỉnh Kon Tum trước đây là 9.835 tỷ đồng), gồm:

- Chi đầu tư phát triển: 7.261 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp 4.614 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây 2.647 tỷ đồng).

- Chi thường xuyên: 19.631 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 12.650 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây là 6.981 tỷ đồng), trong đó: Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 8.425 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 5.072 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây là 3.353 tỷ đồng); Chi khoa học và công nghệ: 62 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 34 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây là 28 tỷ đồng).

- Chi trả nợ lãi: 6 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 4 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây là 2 tỷ đồng).

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 2 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 1 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây là 1 tỷ đồng).

- Dự phòng: 602 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp là 431 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum trước đây 171 tỷ đồng).

- Chi tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (tỉnh Quảng Ngãi trước sắp xếp): 127 tỷ đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương (tỉnh Kon Tum trước đây): 7 tỷ đồng.

b) Chi từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 3.148 tỷ đồng (gồm: tỉnh Quảng Ngãi trước khi sắp xếp 1.193 tỷ đồng, tỉnh Kon Tum 1.955 tỷ đồng).

c) Chi trả nợ gốc từ nguồn bội thu ngân sách (tỉnh Quảng Ngãi trước sắp xếp): 17 tỷ đồng.

UBND tỉnh Quảng Ngãi công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.NTS

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Sâm**